TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/HS-ST
Ngày 12- 02 -2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Huỳnh Ngọc Sương.

Bà Lê Thị Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Từ Minh Toàn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Thị Kim O, sinh năm 1985 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: 10/5 khu phố Đ, phường B, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Nhân viên ngân hàng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T và bà Vũ Thị T; bị cáo có chồng tên Phạm Quang H và 02 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 102/2012/HS-ST ngày 19/4/2012 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo về tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/9/2019. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển T (Bank), trụ sở: 25Bis Nguyễn Thị Minh K, phường Bê, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện hợp pháp: Ông Vũ Hải T, Trưởng phòng giao dịch Lái Thiêu, Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển Thành phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh Bình Dương. Có mặt

- Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1981, nơi cư trú: 7/5 Khu phố 4, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt - Có đơn xin vắng mặt

- Ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1973, nơi cư trú: 7/5 Khu phố 4, phường A, thị xã T, tỉnh Bình Dương.Vắng mặt - Có đơn xin vắng mặt

Người làm chứng: Ông Trần Trọng V, sinh năm 1988. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn thanh tra của Ngân hàng Nhà nước - Chi nhánh Bình Dương thành lập theo Quyết định số 51/QĐ-BDU3 ngày 08/4/2019 để tiến hành thanh tra tại Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh Bình Dương trong thời gian từ tháng 4/2019 đến tháng 6/2019. Trong quá trình thanh tra Đoàn thanh tra kiểm tra 02 hồ sơ vay tín dụng gồm: Hợp đồng tín dụng số 26713/18MN/HĐTD ngày 14/11/2018 của khách hàng Phạm Quang H và hợp đồng tín dụng số 6324/17/HĐTDTDH-CN/165 ngày 03/5/2017 của khách hàng Huỳnh Văn Đ và Nguyễn Thị H và yêu cầu cung cấp tài liệu giải trình tài sản mục đích vay thì ngày 20/5/2019 bị cáo Huỳnh Thị Kim O là Chuyên viên quan hệ khách hàng phụ trách tín dụng của Phòng giao dịch Lái Thiêu, cung cấp cho Đoàn thanh tra 03 (ba) tài liệu gồm:

- 01 bản photo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tên Huỳnh Văn Đ và Nguyễn Thị H số BI539569, số vào sổ cấp GCN: CS3622 ngày 31/5/2017 có chứng thực bản sao đúng với bản chính số 12159 quyển số 7 ngày 17/5/2019 của Ủy ban nhân dân phường Bình Hòa do Phó Chủ tịch phường Nguyễn Văn Sơn ký.

- 01 bản photo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tên Huỳnh Văn Đ và Nguyễn Thị H số BI539567, số vào sổ cấp GCN: CS3621 ngày 31/5/2017 có chứng thực bản sao đúng với bản chính số 12158 quyển số 7 ngày 17/5/2019 của Ủy ban nhân dân phường Bình Hòa do Phó Chủ tịch phường Nguyễn Văn Sơn ký.

- 01 bản photo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tên Huỳnh Thị Kim O số CN286311, số vào sổ cấp GCN: CS22337 ngày 15/01/2019 có chứng thực bản sao đúng với bản chính số 12157 quyển số 7 ngày 17/5/2019 của Ủy ban nhân dân phường Bình Hòa do Phó Chủ tịch phường Nguyễn Văn Sơn ký.

Qua kiểm tra Đoàn thanh tra nghi vấn chứng thực trên 03 bản photo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên là giả nên đã lập biên bản thanh tra đối với sự việc này và trình báo Cơ quan điều tra Công an thị xã Thuận An giải quyết.

Quá trình điều tra xác định Hợp đồng tín dụng số 26713/18MN/HĐTD ngày 14/11/2018 của khách hàng Phạm Quang H là hợp đồng vay của vợ chồng O tại Phòng giao dịch Bình An; Hợp đồng tín dụng số 6324/17/HĐTDTDH-CN/165 ngày 03/5/2017 của khách hàng Huỳnh Văn Đ và Nguyễn Thị H là hợp đồng tín dụng do O là nhân viên tín dụng trực tiếp thực hiện. Ngày 14/5/2019, Đoàn thanh tra có yêu cầu cung cấp tài liệu giải trình tài sản mục đích vay. Do hai hợp đồng tín dụng này khách hàng đã bán bất động sản là tài sản mục đích vay, để tránh bị phát hiện vi phạm của hai hợp đồng tín dụng này nên bị cáo O đã lên internet tìm thông tin làm giả chứng thực và liên hệ với một người sử dụng tài khoản zalo tên "Mr Thanh" làm giả chứng thực sao y bản chính 03 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nói trên với giá 200.000 đồng. Sau đó, O cung cấp cho tài khoản zalo trên 01 chứng thực Giấy phép lái xe của O số 12158 quyển số 7 ngày 17/5/2019 của Ủy ban nhân dân phường Bình Hòa cùng với bản photo 03 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên để yêu cầu làm giả chứng thực sao y bản chính. Đến trưa ngày 17/5/2019 một tài xế Grab đưa cho O hồ sơ giả chứng thực sao y bản chính 03 Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất nói trên và nhận

của O 200.000 đồng, đến ngày 20/5/2019 O cung cấp cho Đoàn thanh tra và bị phát hiện như trên.

Bản kết luận giám định số 304/GĐ-PC09 ngày 16/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: chữ ký mang tên "Nguyễn Văn Sơn" và hình dấu tròn có nội dung "UBND PHƯỜNG BÌNH HÒA TX.THUẬN AN T.BÌNH DƯƠNG" trên 03 (ba) "giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số BI539569, BI539567, CN286311, tên người sử dụng đất: Huỳnh Văn Đ, Nguyễn Thị H, Huỳnh Thị Kim O, đề các ngày 31/5/2017 và 15/01/2019 (kí hiệu từ A1 đến A3) so với chữ ký đứng tên Nguyễn Văn Sơn và hình dấu tròn cùng nội dung trên 01 (một) "Biên bản V/v thu mẫu dấu, mẫu chữ ký", đề ngày 09/7/2019 (ký hiệu M) không phải do cùng một người ký và con dấu đóng ra.

Cáo trạng số 27/CT-VKS-TA ngày 09/01/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Huỳnh Thị Kim O về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Về nhân thân: Năm 2012, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo về tội Làm giả con dấu, tài liệu cơ quan, tổ chức; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện nay bị cáo đang mang thai nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị: Xử phạt tiền bị cáo với số tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đối với 03 (ba) "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số BI539569, BI539567, CN286311, tên người sử dụng đất: Huỳnh Văn Đ, Nguyễn Thị H, Huỳnh Thị Kim O, đề các ngày 31/5/2017 và 15/01/2019 được chứng thực sao y bản chính là giả đề nghị lưu vào trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hiên nay bị cáo đang mang thai, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời và có điều kiện chăm sóc con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và vật chứng thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Bị cáo Huỳnh Thị Kim O là nhân viên tín dụng Phòng giao dịch Lái Thiêu của Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh - Chi nhánh Bình Dương. Để đối phó với Đoàn thanh tra của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Bình Dương, bị cáo Huỳnh Thị Kim O đã mua 03 bản photo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất có dấu chứng thực bản sao đúng với bản chính của Ủy ban nhân dân phường Bình Hòa do Phó Chủ tịch Nguyễn Văn Sơn ký để lưu vào hồ sơ tín dụng. Tại Bản kết luận giám định số 304/GĐ-PC09 ngày 16/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Chữ ký mang tên "Nguyễn Văn Sơn" và hình dấu tròn có nội dung "UBND PHƯỜNG BÌNH HÒA TX.THUẬN AN T.BÌNH DƯƠNG" trên 03 "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số BI539569, BI539567, CN286311, tên người sử dụng đất: Huỳnh Văn Đ, Nguyễn Thị H, Huỳnh Thị Kim O, đề các ngày 31/5/2017 và 15/01/2019 mà bị cáo đã sử dụng là giả. Hành vi của bị cáo sử dụng tài liệu giả để thực hiện hành vi trái pháp luật đã đủ yếu tố cấu thành tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức đề nghị hình phạt của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo nhận thức được việc chứng thực sao y bản chính phải do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền thực hiện theo trình tự thủ tục luật định, nhưng vì động cơ cá nhân nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội đã thực hiện căn cứ vào tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hiện nay bị cáo đang mang thai nên bị cáo được hưởng tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Xét thấy, sau khi phạm tội bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối cải, hiện nay bị cáo đang mang thai và nuôi hai con nhỏ nên không cần thiết cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cũng đảm bảo giáo dục bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo tự cải tạo, có điều kiện chăm sóc con.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với các tài liệu, giấy tờ giả thu giữ trong vụ án mà bị cáo đã sử dụng nên đưa vào hồ sơ vụ án để lưu giữ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 341; Điều 35; các điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

- Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Kim O phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Kim O 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng)

2. Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thị Kim O phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA thị xã Thuận An;
- CQCSĐT Công an thị xã Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Thuận An;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ lien quan;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Sỹ Trứ